| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG TRẠCH**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 24/2022/QĐST-TCDS | *Quảng Trạch, ngày 29 tháng 9 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-TCDS ngày 22 tháng 3 năm 2022,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Số 89 - L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý

Người được ủy quyền lại: Ông Hoàng Văn N - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP V (theo văn bản ủy quyền số 1729/2021/UQ-LCC-KHDNMB1 ngày 07/12/2021); địa chỉ: Số 108 - đường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H; cùng địa chỉ: thôn 4, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng TMCP V và anh Võ Ngọc H, chị Từ Thị H thống nhất như sau: Tính đến ngày 21/9/2022, anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H còn nợ Ngân

hàng TMCP V tổng số tiền là 402.673.089 đồng, trong đó: nợ gốc là 302.445.932 đồng, nợ lãi là 100.227.157 đồng, theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp số LN2001042065787 ngày 17/01/2020. Tài sản đảm bảo khoản vay là xe ô tô KIA SOLUTO, số khung 41M5KC175916, số máy G4LCK1168285, biển kiểm soát 73A-158.34 thuộc sở hữu của anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H thế chấp cho Ngân hàng.

Các bên thống nhất thỏa thuận, anh Võ Ngọc H, chị Từ Thị H có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng vào 2 kỳ,

+ Kỳ 1: Anh Võ Ngọc H, chị Từ Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 200.000.000 đồng vào ngày 16/10/2022.

+ Kỳ 2: Anh Võ Ngọc H, chị Từ Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ còn lại vào ngày 16/11/2022 và phải tiếp tục trả khoản tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong tiền nợ.

Đến hạn thanh toán từng kỳ trả nợ, anh Võ Ngọc H, chị Từ Thị H không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô KIA SOLUTO, số khung 41M5KC175916, số máy G4LCK1168285, biển kiểm soát 73A-158.34 thuộc sở hữu của anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H để bảo đảm thu hồi nợ. Trong trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 21/9/2022 cho đến khi thi hành án xong, anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí:

+ Anh Võ Ngọc H và chị Từ Thị H chịu 10.053.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Ngân hàng TMCP V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.216.000 đồng theo biên lai thu số 0002058 ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Võ Ngọc Thực**